

Số: 2563/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 23 tháng 7 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt giá khởi điểm để đấu giá quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 17, tờ bản đồ số 11 xã Lộc An, huyện Long Thành

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về giá đất;

Căn cứ Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ quy định về sửa đổi, bổ sung một số Nghị định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết phương pháp định giá đất; xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất; định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất;

Căn cứ Thông tư số 76/2014/TT-BTC ngày 16 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 14/2015/TTLT-BTNMT-BTP ngày 04 tháng 04 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định việc tổ chức thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất;

Căn cứ Thông tư số 45/2017/TT-BTC ngày 12 tháng 05 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định khung thù lao dịch vụ đấu giá tài sản theo quy định tại Luật Đấu giá tài sản;

Căn cứ Thông tư số 48/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 5 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ tài chính trong hoạt động đấu giá tài sản;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 784/TTr-STNMT ngày 26 tháng 6 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:



Điều 1. Phê duyệt giá khởi điểm để đấu giá quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 17, tờ bản đồ số 11 xã Lộc An, huyện Long Thành, với các nội dung sau:

1. Mục đích định giá đất và các thông tin về khu đất:

a) Mục đích thẩm định giá đất: Xác định giá khởi điểm để đấu giá quyền sử dụng đất.

b) Thông tin về khu đất:

Diện tích đất định giá: 13.132,9 m², gồm: 11.841,1 m² đất ở tại nông thôn (đất ở dự án), 1.291,8 m² đất công trình dịch vụ đô thị.

Mục đích sử dụng: Đất ở tại nông thôn (đất ở dự án), đất công trình dịch vụ đô thị.

Hình thức sử dụng: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất theo hình thức đấu giá quyền sử dụng đất đối với đất ở tại nông thôn (đất ở dự án) và cho thuê đất thu tiền một lần cho cả thời gian thuê theo hình thức đấu giá quyền sử dụng đất đối với đất công trình dịch vụ đô thị.

Thời hạn sử dụng đất:

- Đối với đất ở nông thôn (đất ở dự án): 50 năm kể từ ngày Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định công nhận kết quả trúng đấu giá (Theo quy định tại Khoản 3, Điều 126 Luật Đất đai năm 2013 thì đối với dự án kinh doanh nhà ở để bán hoặc để bán kết hợp với cho thuê hoặc để cho thuê mua thì thời hạn giao đất cho chủ đầu tư được xác định theo thời hạn của dự án; người mua nhà ở gắn liền với quyền sử dụng đất được sử dụng đất ổn định lâu dài. Khi hết thời hạn, người sử dụng đất nếu có nhu cầu tiếp tục sử dụng thì được Nhà nước xem xét gia hạn sử dụng đất nhưng không quá thời hạn quy định tại Khoản 3, điều 126 Luật Đất đai năm 2013).

- Đối với đất công trình dịch vụ đô thị: Nhà nước cho thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê thông qua hình thức đấu giá với thời hạn 50 năm kể từ ngày Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quyết định công nhận kết quả trúng đấu giá.

Ranh giới khu đất: Khu đất định giá được xác định theo tờ Trích lục và biên vẽ bản đồ địa chính số 1409/2020, tỷ lệ 1/2000 do Văn phòng Đăng Ký đất đai tỉnh Đồng Nai thực hiện, ký xác lập ngày 06/03/2020.

Thời điểm định giá: Tháng 6/2020.

2. Phương án về giá đất:

TT	Diễn giải	Diện tích (m ²)	Giá đất định giá (đ/m ²)	Giá trị đất (đồng)
1	Đất ở nông thôn	11.841,1	4.806.951	56.919.592.174
2	Đất công trình dịch vụ đô thị	1.291,8	2.403.476	3.104.809.907
	Tổng Cộng	13.132,9		60.024.402.081
	Làm tròn			60.024.402.000

Bằng chữ: Sáu mươi tỷ, không trăm hai mươi bốn triệu, bốn trăm lẻ hai nghìn đồng.

Điều 2. Căn cứ các nội dung được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này, Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh tổ chức bán đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Sở Tài chính, Cục trưởng Cục thuế tỉnh, Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh, Chủ tịch UBND huyện Long Thành và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch;
- Chánh, Phó văn phòng;
- Lưu: VT, KTNS

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Quốc Hùng

